

CHUYÊN ĐỀ
TĂNG CƯỜNG VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG,
CHỐNG THAM NHŨNG TRONG HỆ THỐNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
- Vụ Giải quyết khiếu nại, tố cáo-

Công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN) luôn được Đảng, Nhà nước chỉ đạo thực hiện quyết liệt và thời gian qua đã đạt nhiều kết quả tích cực. Tuy nhiên, trong nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội vẫn còn tình trạng cán bộ, công chức lợi dụng vị trí công tác; lợi dụng kẽ hở của cơ chế, chính sách, pháp luật; lợi dụng sự thiếu hiểu biết của người dân để sách nhiễu, gây phiền hà, giải quyết không đúng, không công bằng, không khách quan nhằm trục lợi cá nhân.

Đối với thi hành án dân sự (THADS), thời gian qua, Bộ Tư pháp và Tổng cục THADS đã triển khai và thực hiện nhiều biện pháp cụ thể, gắn với công tác cải cách hành chính, củng cố kiện toàn tổ chức bộ máy và nâng cao trách nhiệm của đội ngũ công chức làm công tác THADS¹ nhằm ngăn chặn và từng bước đẩy lùi tham nhũng trong toàn Hệ thống THADS. Tuy nhiên, công tác PCTN trong hệ thống THADS vẫn còn nhiều tồn tại, hạn chế như: số vụ việc tham nhũng bị phát hiện mặc dù đã giảm nhưng vẫn ở mức cao; đối tượng bị phát hiện và xử lý xảy ra trên hầu hết các vị trí công tác và tập trung nhiều nhất vào Thủ trưởng cơ quan THADS, Kế toán, Chấp hành viên; hành vi vi phạm có tính chất phức tạp và nghiêm trọng; nguy cơ có thể xảy ra tham nhũng vẫn còn nhiều... Thực tế này đặt ra vấn đề cần phải phân tích, đánh giá đầy đủ những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân của những tồn tại hạn chế đó để xác định các giải pháp tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng trên toàn Hệ thống THADS trong thời gian tới.

1. Những kết quả đạt được trong công tác phòng, chống tham nhũng thời gian vừa qua

1.1. Việc chấp hành các quy định về trách nhiệm của người đứng đầu trong Hệ thống THADS

Xác định sự lãnh đạo, chỉ đạo của người đứng đầu cơ quan, đơn vị là nhân tố quyết định thành công trong công tác PCTN, tiêu cực, theo đó Lãnh đạo Tổng cục, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Tổng cục THADS và hầu hết Thủ trưởng các cơ quan THADS địa phương luôn thực hiện các nhiệm vụ:

- Gương mẫu, đi đầu, thống nhất cao về ý chí và hành động trong việc chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật về PCTN, tiêu cực, quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp; thực hiện nghiêm 19 điều Đảng viên và các quy định cán bộ, công chức, viên chức không được làm; không can thiệp trái pháp luật vào việc giải quyết vụ việc thi hành án hoặc lợi dụng ảnh hưởng của mình tác động đến người có trách nhiệm thi hành án vì mục đích vụ lợi; chủ động phòng ngừa, phát hiện và

¹Công văn số 449-CV/BCSĐ ngày 19/7/2019 của Ban cán sự Đảng Bộ Tư pháp; Công văn số 2811/BTP-TTR ngày 29/7/2019 triển khai thực hiện Công điện số 724/CĐ-TTg; Công văn số 1860/TCTHADS-TCCB ngày 24/6/2019, Công văn số 2362/TCTHADS-TCCB ngày 01/8/2019, Công văn số 2216/TCTHADS-TCCB ngày 23/7/2019 của Tổng cục THADS đến toàn thể công chức, người lao động trong toàn hệ thống.

xử lý cán bộ, công chức có hành vi, biểu hiện tham nhũng. Người đứng đầu đơn vị phải chịu trách nhiệm trực tiếp khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong đơn vị mình.

- Thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình theo quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan; chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc và hướng dẫn cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân thuộc quyền quản lý thực hiện công khai, minh bạch; trường hợp phát hiện vi phạm pháp luật về công khai, minh bạch thì phải xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị người có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện phân công trách nhiệm rõ ràng đối với cấp phó được giao phụ trách trong từng lĩnh vực; quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn của cấp phó quản lý, tránh tình trạng chồng chéo, bỏ trống trong hoạt động quản lý. Nguyên tắc, Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm chung và chịu trách nhiệm trực tiếp đối với lĩnh vực do mình quản lý, cấp phó chịu trách nhiệm trực tiếp đối với lĩnh vực được giao phụ trách. Sâu sát, kiểm tra, giám sát chặt chẽ mọi mặt hoạt động của đơn vị, kịp thời phát hiện những biểu hiện, hành vi tiêu cực, tham nhũng và có biện pháp xử lý kỷ luật nghiêm khắc đối với hành vi tham nhũng, làm cho cán bộ, công chức, người lao động trong đơn vị không có cơ hội tham nhũng và thực hiện hành vi tham nhũng, tiêu cực.

- Thực hiện và có trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo công tác PCTN, tiêu cực; chủ động tự phát hiện vụ việc có dấu hiệu tham nhũng trong tổ chức, cơ quan, đơn vị mình. Xử lý kịp thời, nghiêm minh Lãnh đạo cơ quan, đơn vị để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình trực tiếp lãnh đạo, quản lý nhưng không chủ động phát hiện, xử lý, nhất là đối với trường hợp bao che, ngăn cản việc phát hiện, xử lý tham nhũng.

- Thực hiện dân chủ trong quản lý và điều hành hoạt động của cơ quan, đơn vị; trong quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức thông qua Quy chế nội bộ của cơ quan, đơn vị, các cuộc họp giao ban định kỳ, hàng tháng, hàng quý và 6 tháng để đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao và đề ra các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phải thực hiện trong thời gian tới của cơ quan, đơn vị. Cuối năm, người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải tổ chức đánh giá tổng kết hoạt động của cơ quan, đơn vị tại hội nghị cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

- Xem xét, giải quyết kịp thời theo quy định của pháp luật các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của cán bộ, công chức, viên chức và kiến nghị của các tổ chức đoàn thể của cơ quan, đơn vị; kịp thời báo cáo với cơ quan có thẩm quyền những vấn đề không thuộc thẩm quyền giải quyết của mình. Kịp thời xử lý người có hành vi cản trở việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan, đơn vị và người có hành vi trả thù, trù dập cán bộ, công chức, viên chức khiếu nại, tố cáo, kiến nghị theo quy định của pháp luật.

1.2. Việc thực hiện quy định pháp luật trong tổ chức cán bộ; về định mức, tiêu chuẩn, chế độ; kê khai tài sản, thu nhập, công khai tài sản, thu nhập và xác minh tài sản thu nhập

- Tổng cục và các cơ quan THADS địa phương đã thực hiện công khai, minh bạch trong công tác tổ chức cán bộ, đặc biệt là trong tuyển dụng, bố trí, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, công chức, hạn chế đến mức thấp nhất sai sót, để xảy ra khiếu kiện trong công tác này; thực hiện đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ trong thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ công chức; Tăng cường kiểm soát công tác tuyển dụng công chức, đảm bảo công khai, minh bạch trong tuyển dụng công chức; tổ chức thi tuyển công chức của các cơ quan THADS theo hướng tập trung; tổ chức các kỳ thi nâng ngạch theo đúng quy định. Cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức theo yêu cầu vị trí việc làm và tăng cường chất lượng. Tổng cục THADS là một trong những đơn vị đi đầu trong việc xây dựng, hoàn thiện Đề án cơ cấu, xác định vị trí việc làm. Đồng thời, tăng cường kiểm tra việc thực hiện các quy định về công tác cán bộ, nhằm kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trong công tác này, xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị để xảy ra sai phạm, tham nhũng.

- Về công khai, minh bạch tài sản, thu nhập trong PCTN, tiêu cực: Toàn Hệ thống THADS đã triển khai thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập cá nhân của cán bộ, công chức Lãnh đạo, Chấp hành viên, Thẩm tra viên, niêm yết công bản kê khai tài sản, thu nhập theo đúng quy định của Luật PCNT năm 2018. Việc kê khai tài sản của cán bộ, đảng viên đã được thực hiện một cách đầy đủ, trung thực và công khai trong đảng bộ, chi bộ. Trong các cơ quan THADS, không có phản ánh về những thu nhập, tài sản bất minh, không có dư luận tố cáo của nhân dân về việc kê khai tài sản của cán bộ, đảng viên.

Việc thực hiện quy tắc ứng xử của công chức, chuẩn mực đạo đức Chấp hành viên: Toàn Hệ thống THADS đã thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, các quy tắc đạo đức nghề nghiệp. Thực hiện các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức ngành Tư pháp (ban hành theo Quyết định số 2659/QĐ-BTP ngày 03/10/2012 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp); chuẩn mực đạo đức Chấp hành viên (ban hành kèm theo Quyết định số 51/2002/QĐ-BTP ngày 27/02/2002 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).

1.3. Thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý

- Tổng cục THADS và các cơ quan THADS địa phương triển khai, thực hiện cải cách hành chính trong quy trình giải quyết công việc: Về tổ chức thi hành án, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan trực tiếp đến đương sự tạo điều kiện thuận lợi để người dân liên hệ giải quyết công việc đáp ứng yêu cầu cá nhân, tổ chức.

- Áp dụng khoa học công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, đơn vị; thực hiện công khai, minh bạch hóa các thủ tục hành chính trong THADS như thực hiện đăng tải công khai danh sách người phải thi hành án chưa có điều kiện thi hành và quyết định giải quyết khiếu nại lần 2, thông tin về việc không chấp hành án hành chính trên Cổng/Trang Thông tin điện tử THADS theo quy định; các quy trình tổ chức thi hành án; quy trình giải quyết khiếu nại, tố cáo...; tổ chức triển khai áp dụng hệ thống tiêu chuẩn ISO trong quản lý, kiểm soát hoạt động hành chính; Công khai số điện thoại đường dây nóng, địa chỉ hộp thư điện tử của cơ quan để tiếp nhận, xác minh, xử lý kịp thời thông tin về đơn thư khiếu nại, tố cáo, tiêu cực, tham nhũng liên quan đến THADS.

- Tổng cục THADS và các cơ quan THADS địa phương ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động THADS, cụ thể: Phần mềm quản lý quá trình thụ lý, tổ chức THA và báo cáo thống kê THADS trong Hệ thống THADS; phần mềm Hỗ trợ trực tuyến thi hành án dân sự phục vụ người dân và doanh nghiệp; phần mềm Hệ thống quản lý văn bản điều hành tại Tổng cục và các cơ quan THADS địa phương; phần mềm Kế toán nghiệp vụ thi hành án trong Hệ thống THADS; phần mềm Lưu trữ dùng chung cho hệ thống THADS; đầu tư mua sắm, lắp đặt và đưa vào sử dụng hệ thống giao ban trực tuyến với 64 điểm cầu (tại Tổng cục và 63 Cục THADS); hệ thống tổng đài nhắn tin SMS tại Tổng cục THADS; cấp chữ ký số cho Lãnh đạo Tổng cục, Lãnh đạo các đơn vị thuộc Tổng cục, các Cục trưởng và một số Trưởng phòng chuyên môn của Cục THADS; 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc Tổng cục, các cơ quan THADS địa phương đều được cấp hộp thư điện tử công vụ phục vụ công tác chuyên môn nghiệp vụ (khoảng 10.000 tài khoản), dung lượng cao nhất lên đến 5GB. Bên cạnh đó, việc ứng dụng công nghệ thông tin vào xây dựng, gửi báo cáo ngày càng được tăng cường, đi vào nề nếp, rút ngắn thời gian làm báo cáo thống kê, kịp thời phục vụ nhu cầu sử dụng số liệu, thông tin thống kê trong quản lý, điều hành hoạt động thi hành án dân sự.

Đặc biệt là việc đưa vào áp dụng thí điểm một số nội dung yêu cầu thi hành án trực tuyến; các cơ quan THADS địa phương đã thực hiện, triển khai có hiệu quả cơ chế một cửa trong giải quyết thủ tục hành chính và dịch vụ bưu chính công ích trong tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực THADS. Kết quả: 63/63 địa phương đã triển khai thực hiện cơ chế một cửa trong giải quyết thủ tục hành chính (63 Cục THADS và 691/710 Chi cục THADS); Các cơ quan THADS địa phương đã phối hợp, ký thỏa thuận với Bưu điện Việt Nam để triển khai dịch vụ bưu chính công ích trong lĩnh vực THADS.

- Trong hoạt động giải quyết công việc của Tổng cục THADS và cơ quan THADS địa phương đã ban hành và thực hiện các quy trình, quy chế²; nội quy làm

²Quy chế về tiếp công dân, Quy chế làm việc, Quy chế thực hiện dân chủ, Quy chế chi tiêu nội bộ và quy chế mua sắm tài sản công, Quy chế quản lý kho vật chứng, tài sản tạm giữ...; bộ quy trình về công tác tổ chức, cán bộ Tổng cục THADS xây dựng gồm: Quy trình tiếp nhận công chức về công tác tại Tổng cục THADS và các cơ quan THADS; Quy trình tuyển dụng công chức, Quy trình tiếp nhận công chức, Quy trình chuyển đổi vị trí công tác, Quy trình định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với Chấp hành viên; Quy trình xử lý kỷ luật đối với công chức, viên chức, người lao động thuộc Tổng cục THADS và các cơ quan THADS; Quy trình chọn, cử và quản lý công

việc của cơ quan, đơn vị và quyết định phân công nhiệm vụ của Lãnh đạo. Việc phân công triển khai thực hiện công việc của cơ quan, đơn vị được thực hiện tại các cuộc họp giao ban hàng tháng, trong thực hiện nhiệm vụ đảm bảo dân chủ, công khai.

1.4. Thực hiện PCTN, tiêu cực trong tổ chức thi hành án

Thời gian qua, kết quả THADS đạt được liên tục năm sau cao hơn năm trước một cách ổn định và bền vững, hoàn thành, vượt mức chỉ tiêu của Đảng và Nhà nước giao, thể hiện: năm 2017 thi hành xong đạt tỷ lệ 79,25% về việc, 38,31% về tiền; năm 2018 thi hành xong đạt tỷ lệ 80,30% về việc, 38,35% về tiền; năm 2019 thi hành xong đạt tỉ lệ 78,59% việc, 35,43% về tiền trên số có điều kiện thi hành; 06 tháng đầu năm 2020, thi hành xong đạt tỉ lệ 53,00% việc, 17,21% về tiền trên số có điều kiện thi hành.

Kết quả THADS về việc thu hồi tài sản tham nhũng: Một trong những nhiệm vụ của THADS là thi hành phần dân sự trong các bản án, quyết định hình sự, trong đó có các vụ án tham nhũng kinh tế. Công tác THADS nói chung và công tác thu hồi tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế nói riêng đã đạt được những kết quả tích cực đáng ghi nhận, cụ thể: Năm 2017, thi hành xong đạt 74,14% về việc và 66,84% về tiền; năm 2018, đã thi hành xong đạt 61,27% về việc và 27,89% về tiền; năm 2019 thi hành xong đạt tỷ lệ 68,66% về việc, 29,67% về tiền trên số có điều kiện thi hành; 06 tháng đầu năm 2020, thi hành xong đạt tỉ lệ 52,61% về việc và 16,14% về tiền.

1.5. Công tác thực hiện thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực

Công tác kiểm tra, đặc biệt công tác tự kiểm tra được chỉ đạo quyết liệt, chặt chẽ, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các sai phạm, siết chặt kỷ luật, góp phần nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Trên cơ sở theo dõi, thống kê thực hiện công tác kiểm tra tại Tổng cục THADS cho thấy: Năm 2017 tổ chức kiểm tra 11 cuộc, trong đó 02³ cuộc kiểm tra toàn diện và 09⁴ cuộc kiểm tra chuyên đề; năm 2018 tổ chức kiểm tra 19 cuộc, trong đó 02⁵ cuộc kiểm tra toàn diện, 14⁶ cuộc kiểm tra chuyên đề và 03⁷ cuộc kiểm tra liên ngành; năm 2019 tổ chức 18 cuộc, trong đó 01 cuộc kiểm tra toàn diện (Khánh Hòa), 16⁸ cuộc kiểm tra chuyên đề và 01 cuộc kiểm tra liên ngành. Kết quả 03 năm qua, trong toàn Hệ thống THADS 03 năm (từ 2017- 2019) đã phát hiện và xử lý 25 trường hợp có hành vi tham nhũng.

chức đi đào tạo, bồi dưỡng trong hệ thống các cơ quan THADS; Quy trình tổ chức thi hành án trong nội bộ cơ quan THADS và Quy trình tổ chức thi hành án trong Hệ thống THADS.

³ Ninh Bình, Phú Yên.

⁴ Đắc Nông, Quảng Ninh, Vĩnh Long, Tiền Giang, Đồng Tháp, Trà Vinh, Khánh Hòa, Hải Phòng.

⁵ Lâm Đồng, Thái Nguyên.

⁶ Tp. Hà Nội, Tp. Hồ Chí Minh, Bình Dương, Sơn La, Bình Thuận, Bà Rịa – Vũng Tàu, Quảng Nam, Đồng Tháp, Sóc Trăng, Quảng Bình, Quảng Trị, Kiên Giang, An Giang, Thanh Hóa, Bến Tre, Lạng Sơn, Quảng Ninh, Lào Cai.

⁷ Bình Dương, Bình Thuận, Gia Lai

⁸ Ninh Thuận, Tp. Hà Nội, Tp. HCM, Lâm Đồng, Bắc Giang, Quảng Ninh, Bạc Liêu, Cao Bằng, Bắc Kan, Điện Biên, Nghệ An, Bình Phước, Tp. Hải Phòng, Đắk Lắk, Tiền Giang, Cần Thơ

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

2.1. Về kết quả phát hiện và xử lý tham nhũng thời gian vừa qua

2.1.1. Về số lượng vụ việc tham nhũng và hình thức phát hiện

- Vụ việc tham nhũng bị phát hiện mặc dù đã giảm nhưng vẫn ở mức cao (25 trường hợp)

- Một số nơi công tác kiểm tra, giám sát nội bộ liên quan đến việc PCTN, tiêu cực còn chưa được quan tâm đúng mức. Các cấp ủy Đảng hàng năm có thành lập tổ kiểm tra nhưng chủ yếu tập trung vào thực hiện công tác kiểm tra việc hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn của đảng viên, chưa tiến hành kiểm tra, giám sát chuyên đề về PCTN đối với tập thể lãnh đạo đơn vị hoặc tiến hành kiểm tra đối với chấp hành viên, cán bộ, công chức có nhiều đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của người dân trong giải quyết công việc. Một số đơn vị các tổ chức, đoàn thể (Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Ban Thanh tra nhân dân...) chưa thực hiện tốt vai trò giám sát cũng như phản biện đối với các quyết định, quy định của tập thể lãnh đạo trong quản lý, điều hành các hoạt động của đơn vị. Do đó, tham nhũng bị phát hiện qua các hình thức thanh tra, kiểm tra nội bộ và tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo còn ít (qua hoạt động kiểm tra nội bộ chiếm (28%), qua hoạt động thanh tra (04%), và phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo (12%) mà chủ yếu bị phát hiện qua công tác điều tra chiếm (60%).

2.1.2. Về đối tượng bị phát hiện tham nhũng và xử lý

Một số đơn vị cấp ủy đảng, có nơi có lúc người đứng đầu cơ quan chưa thực hiện tốt trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo công tác PCTN, tiêu cực; một vài địa phương vai trò của người đứng đầu Chi bộ đảng còn mờ nhạt; một số cán bộ lãnh đạo, quản lý chưa nêu gương về đạo đức, lối sống, thiếu kiên quyết PCTN, tiêu cực; thậm chí thiếu tu dưỡng rèn luyện, lợi dụng sơ hở trong quản lý, cơ chế, chính sách để thực hiện hành vi tham nhũng; lợi dụng nhiệm vụ được giao để nhũng nhiễu, vòi vĩnh; cố ý làm trái những quy định, quy trình công tác để vụ lợi. Do đó, đối tượng bị phát hiện và xử lý xảy ra trên hầu hết các vị trí công tác từ cán sự, thư ký thi hành án, thủ kho, thủ quỹ, Chấp hành viên cho đến Thủ trưởng đơn vị, nhưng nhiều nhất tập trung vào Thủ trưởng cơ quan THADS, Kế toán, Chấp hành viên, cụ thể, 03 năm qua đã phát hiện và xử lý:

- Lãnh đạo cơ quan THADS: 07 trường hợp Chi cục trưởng bị cơ quan điều tra của Viện kiểm sát nhân dân tối cao khởi tố; 01 trường hợp Phó Chi cục trưởng đã bị cơ quan điều tra của Viện kiểm sát nhân dân tối cao khởi tố và 01 trường hợp Phó Chi cục trưởng bị kỷ luật.

- Chấp hành viên có 07 trường hợp: 05 trường hợp đã bị khởi tố, 02 trường hợp bị kỷ luật.

- Kế toán có 04 trường hợp: 01 trường hợp đã bị kết án (án cao nhất 17 năm tù), 01 trường hợp đang vị xem xét xử lý hình sự; 02 trường hợp bị kỷ luật.

- Các hành vi tham nhũng xảy ra ở các vị trí công tác khác từ 01 đến 02 trường hợp.

2.1.3. Về các loại hành vi vi phạm liên quan đến tham nhũng và tính chất, mức độ nghiêm trọng

Các loại hành vi vi phạm liên quan đến tham nhũng có tính chất phức tạp, nghiêm trọng và chủ yếu tập trung vào các trường hợp sau đây:

- Tham ô tài sản; nhận hối lộ; lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tiền của đương sự; lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ;
- Lợi dụng vị trí công tác sử dụng trái phép vật chứng, tiền, tài sản thi hành án trái pháp luật; thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng; xâm tiêu tiền thi hành án;
- Chậm kê biên tài sản, kéo dài thời gian thi hành án nhằm mục đích vụ lợi;
- Chi - thu sai nguyên tắc tài chính trong thi hành án;
- Buông lỏng quản lý, chỉ đạo, kiểm tra tạo điều kiện cho cấp dưới làm trái quy định pháp luật (lập không hồ sơ thuê kho, bảo trì trụ sở, lập chứng từ không để rút tiền ngân sách Nhà nước;
- Thu tiền không nhập quỹ thi hành án, cố tình làm sai lệch việc lập báo cáo tài chính mục đích chiếm đoạt tiền;
- Mở sổ quỹ tiền mặt không đúng quy định, để quỹ tiền mặt tại đơn vị với số tiền lớn, tạo điều kiện để thủ quỹ chiếm dụng tiền quỹ trong thời gian dài;
- Vi phạm quy định pháp luật về quản lý kho vật chứng để trục lợi.

Trong đó, đáng lưu ý trong nhiều vụ việc, tài sản đã được Tòa án kê biên để đảm bảo thi hành án nhưng Chấp hành viên chưa tích cực, chủ động, chưa kịp thời xử lý, làm chậm tiến độ thu hồi tài sản cho Nhà nước; có trường hợp tài sản để quá lâu không xử lý nên bị giảm giá trị, hư hỏng, bị lấn chiếm, chiếm dụng trái phép, bất hợp pháp. Đặc biệt, hiện nay, có dấu hiệu tình trạng Chấp hành viên câu kết với tổ chức thẩm định giá, bán đấu giá trong quá trình thẩm định giá, bán đấu giá tài sản kê biên để thi hành án, như: (i) lựa chọn các tổ chức thẩm định giá, bán đấu giá tài sản không đủ năng lực hoặc “sân sau”; (ii) tài sản được định giá thấp hơn nhiều lần so với giá thị trường; (iii) quá trình bán đấu giá tài sản diễn ra khép kín, người có nhu cầu không tiếp cận được để mua hồ sơ tham gia phiên đấu giá; (iv) việc công khai thông tin về phiên đấu giá diễn ra không minh bạch, đăng tin trên các tờ báo, trang thông tin ít người xem, không phổ biến..., gây thất thoát tài sản của cá nhân, Nhà nước và ảnh hưởng đến uy tín của Hệ thống THADS.

2.2. Về nguy cơ xảy ra tham nhũng

Thực tế qua công tác xử lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; qua công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm sát và qua phản ánh của các cơ quan báo chí, truyền thông cho thấy biểu hiện, hành vi tiềm ẩn nguy cơ có thể xảy ra tham nhũng về công tác về THADS còn cao, cụ thể như sau:

2.2.1. Trong công tác nghiệp vụ và tổ chức thi hành án

- *Công tác hướng dẫn chỉ đạo nghiệp vụ:* có biểu hiện thông tin cho đương sự trong vụ việc thi hành án đang xin hướng dẫn nghiệp vụ; lợi dụng việc hướng dẫn nghiệp vụ để kéo dài thời gian thi hành án; tham mưu, đề xuất không khách quan, che giấu những sai phạm của Chấp hành viên; tham mưu việc giao tài sản cho người mua trúng đấu giá khi vụ việc có khiếu nại, tố cáo nhiều sai phạm của Chấp hành viên liên quan đến việc bán đấu giá.

- *Trong việc chỉ đạo tổ chức thi hành án của Lãnh đạo các cơ quan THADS địa phương:* Có dấu hiệu hiện tượng người đứng đầu đơn vị (Cục trưởng, Chi cục trưởng) lợi dụng chức vụ, quyền hạn chỉ đạo, can thiệp vào các vụ việc đang tổ chức thi hành án làm thay đổi bản chất vụ việc nhằm trục lợi: Chỉ đạo kéo dài thời gian tổ chức thi hành án bằng hình thức họp liên ngành, xin ý kiến nghiệp vụ không theo quy trình trong khi vụ việc không có khó khăn, vướng mắc; chậm kê biên, cưỡng chế tài sản của người phải thi hành án; chậm giao tài sản cho người mua trúng đấu giá có giá trị lớn (từ vài tỷ hoặc lên tới hàng trăm tỷ đồng)...

Còn tình trạng bao che, dung túng cho cấp dưới, ngay cả khi phát hiện ra sai phạm nhưng không có biện pháp ngăn chặn, khắc phục kịp thời và có hình thức xử lý kỷ luật nghiêm khắc dẫn đến hậu quả xảy ra không thể khắc phục được (ví dụ có trường hợp đã phát hiện Chấp hành viên xác minh, kê biên, thẩm định giá, đưa ra bán đấu giá nhiều tài sản nhà đất có giá trị lớn xác định là tài sản riêng của người phải thi hành án nhưng thực chất là tài sản chung của hộ gia đình).

- *Đối với Chấp hành viên - người trực tiếp thi hành vụ việc:* Có biểu hiện gây khó khăn, vòi vĩnh, đặt điều kiện đối với đương sự và người có quyền, lợi ích liên quan (người được thi hành án muốn được thi hành án thì phải chia phần trăm trên số tiền hoặc tài sản được thi hành án; đối với người phải thi hành án muốn chậm, kéo dài thi hành án).

Lợi dụng nhiệm vụ, quyền hạn trong tổ chức thi hành án cố tình làm sai lệch hồ sơ vụ việc ngay từ khâu xác minh điều kiện thi hành án, đến khâu cưỡng chế, kê biên tài sản lớn hơn nhiều so với nghĩa vụ phải thi hành án, kê biên không đúng diện tích, thiếu tài sản; ký kết với đơn vị thẩm định giá, bán đấu giá không đủ điều kiện... Có trường hợp Chấp hành viên câu kết, thông đồng với đơn vị thẩm định giá, bán đấu giá để hạn chế người mua tài sản đấu giá để đìm giá, hạ giá tài sản thi hành án.

2.2.2. Trong công tác tổ chức cán bộ

- *Lợi dụng chức vụ, quyền hạn:* Đây là hành vi của người có thẩm quyền trong công tác cán bộ đã sử dụng chức vụ, quyền hạn của mình để làm trái quy định trong công tác cán bộ vì vụ lợi. Biểu hiện của loại tiêu cực, tham nhũng quyền lực này rất đa dạng, từ việc dùng “quyền lực mềm” của cương vị lãnh đạo, quản lý để tác động, gợi ý nhằm ưu ái cá nhân, hay sử dụng chức vụ, quyền hạn của mình để đùn đẩy việc tiếp nhận, bố trí nhân sự cho nhau giữa hai cơ quan, đơn vị...

- *Lợi dụng sơ hở trong cơ chế, chính sách, quy định*: Đây là hành vi của người có thẩm quyền, trách nhiệm trong công tác cán bộ đã lợi dụng những sơ hở trong cơ chế, chính sách, quy định về công tác cán bộ để làm những điều sai trái vì vụ lợi, đi ngược lại lợi ích của tổ chức, của Đảng, Nhà nước, nhân dân.

- *Cố ý làm trái*: Hành vi này có trong tất cả các dạng tiêu cực, tham nhũng nêu ở trên, tuy nhiên cũng có những đặc trưng. Biểu hiện của dạng tiêu cực, tham nhũng này trong công tác cán bộ là cán bộ lãnh đạo có thẩm quyền, trách nhiệm nhưng coi thường nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế làm việc, quyết định chủ trương công tác cán bộ không đúng quy định. Hành vi này dẫn đến những quyết định tuyển dụng, bố trí, bổ nhiệm cán bộ không đúng quy trình, thủ tục, không đúng chủ trương, nghị quyết của tổ chức đảng; những vụ, việc “quy hoạch thần tốc”, “bổ nhiệm thần tốc”, “nâng đỡ không trong sáng”, bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý thiếu điều kiện, tiêu chuẩn, phẩm chất, năng lực...

Biểu hiện của dạng tiêu cực, tham nhũng cố ý làm trái còn có thể kể đến hành vi giả mạo trong công tác cán bộ, như làm tài liệu, hồ sơ giả; học giả, dùng bằng giả hay khai báo lý lịch không trung thực để đủ tiêu chuẩn quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử. Những cán bộ khi làm việc này đều biết sai nhưng cố ý làm để được tuyển dụng, bố trí, bổ nhiệm.

- *Những nhiễu trong công tác cán bộ*: Hành vi này có thể hiện hữu ở nhiều cán bộ lãnh đạo lẫn cán bộ tham mưu về công tác cán bộ. Có thể biểu hiện qua một số dạng hành vi như gây khó dễ, đòi hỏi quà cáp, thậm chí nhận hối lộ, “làm giá”, môi giới dưới dạng giúp “chạy” việc này, việc khác.

2.2.3. Trong công tác Kế hoạch, tài chính

- *Về quản lý tài chính, kế toán, sử dụng tài sản*: Giả mạo, lập không chứng từ, tài liệu để rút tiền của cơ quan, đơn vị; căng chi phí hoạt động không đúng thực tế để rút, chiếm đoạt tiền của cơ quan, Nhà nước; sử dụng tài sản công vào việc riêng; “Thông thầu” trong mua sắm, sửa chữa tài sản, phương tiện làm việc để tăng chi phí mua sắm, sửa chữa so với giá trị thực tế phát sinh để chiếm đoạt tiền của cơ quan đơn vị.

- *Về đầu tư xây dựng cơ bản*: “Thông thầu” với nhà thầu tư vấn, nhà thầu thi công, Ban quản lý dự án để lập hồ sơ không, tăng chi phí không đúng thực tế để chiếm đoạt tiền, tài sản của đơn vị.

- *Về quản lý kho vật chứng, tài sản tạm giữ*: Thủ kho không tiến hành các thủ tục nhập kho vật chứng, tài sản tạm giữ theo quy định; không thực hiện đúng quy định về niêm phong và mở niêm phong dẫn đến việc người có tài sản nghi ngờ, khiếu kiện gay gắt...

2.2.4. Trong công tác kiểm tra, tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo và bồi thường nhà nước

- *Công tác kiểm tra*: Trong quá trình kiểm tra hồ sơ che giấu những sai phạm của Chấp hành viên; giúp Chấp hành viên hoàn thiện hồ sơ khắc phục

những vi phạm; không trung thực trong việc báo cáo kết quả kiểm tra...; quá trình kiểm tra có thái độ không khách quan, gây khó khăn nhằm mục đích vòi vĩnh đương sự, người có quyền lợi liên quan và đơn vị được kiểm tra...

- *Về công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo:* Lợi dụng việc tiếp công dân để tư vấn, đặt vấn đề để hứa giải quyết vụ việc nhanh, qua đó vòi vĩnh, nhận tiền đương sự; tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo không khách quan, làm sai lệch hồ sơ thi hành án nhằm mục đích vụ lợi.

- *Trong công tác bồi thường Nhà nước, bảo đảm tài chính:* Lãnh đạo, Thẩm tra viên phụ trách hồ sơ giải quyết khiếu nại, tố cáo làm việc không khách quan, không tuân thủ quy định của pháp luật, thông đồng với đương sự để ban hành quyết định chấp nhận khiếu nại của đương sự hoặc ban hành Kết luận giải quyết tố cáo chấp nhận tố cáo của đương sự, sau đó lập hồ sơ đề nghị cấp kinh phí bồi thường nhà nước trái pháp luật nhằm trục lợi.

- *Quá trình tham mưu, thẩm định hồ sơ giải quyết các vụ việc bồi thường nhà nước, bảo đảm tài chính:* Lợi dụng thẩm quyền, cấu kết với đương sự để thẩm định hồ sơ không đúng quy định của pháp luật; liên hệ, vòi vĩnh, gây khó khăn cho đương sự để trục lợi hoặc thông đồng với người bị thiệt hại để đẩy số tiền bồi thường lên cao nhằm trục lợi.

Bên cạnh những tồn tại, hạn chế chủ yếu như trên, công tác PCTN thời gian qua còn chưa được sơ kết, tổng kết theo từng quý, năm chưa được thực hiện thường xuyên theo chuyên đề riêng, do đó chưa kịp thời đánh giá, rút ra những bài học kinh nghiệm và đề ra những giải pháp giải quyết những tồn tại, hạn chế.

2.3. Nguyên nhân

2.3.1. Nguyên nhân khách quan

- Hệ thống các quy định pháp luật về tố tụng hình sự, về PCTN, về quản lý, đăng ký tài sản, giải quyết phá sản, thẩm định giá và bán đấu giá tài sản,... còn có những nội dung chưa thực sự đồng bộ, thống nhất, thậm chí một số quy định còn mâu thuẫn, chòng chéo với Luật THADS và các văn bản hướng dẫn thi hành pháp luật khác, gây khó khăn cho cơ quan THADS trong quá trình tổ chức thi hành án; đồng thời, pháp luật về THADS cũng có một số quy định chưa thực sự phù hợp với thực tiễn hoặc chưa được quy định cụ thể dễ bị lợi dụng cơ chế, chính sách để thực hiện hành vi tham nhũng; pháp luật về công tác tổ chức cán bộ, về kế toán, tài chính, về quản lý tài sản, thu nhập còn thiếu, một số quy định pháp luật còn bất cập, thiếu chặt chẽ, khó kiểm soát.

- Công tác quản lý về đấu giá tài sản bao gồm nhiều khâu, liên quan đến sự phối hợp, chủ trì của nhiều cơ quan⁹. Quan điểm, nhận thức về các nghề hỗ trợ tư

⁹ Trước khi Luật đấu giá tài sản được ban hành, trình tự, thủ tục đấu giá tài sản được điều chỉnh bởi nhiều văn bản khác nhau như Luật thương mại, Luật khoáng sản, Luật chứng khoán, Nghị định, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư liên tịch của các Bộ, ngành. Luật đấu giá tài sản quy định về trình tự, thủ tục đấu giá, còn các Luật chuyên ngành quy định về tài sản đưa ra bán đấu giá, về xác định giá khởi điểm tài sản đấu giá.

pháp nói chung và đấu giá nói riêng còn bị đồng nhất với các nghề kinh doanh thông thường nên có lúc chưa chú trọng đến yêu cầu bảo vệ công lý, công bằng xã hội và an toàn giao dịch, chống thất thoát tài sản công.

- Cơ chế quản lý tài sản ở nước ta còn chưa chặt chẽ, thống nhất, các giao dịch kinh tế dân sự hiện nay vẫn chủ yếu thực hiện bằng hình thức thanh toán tiền mặt nên khó kiểm soát được thu nhập, tài sản của tổ chức, cá nhân, khó truy tìm nguồn gốc của tài sản và cũng gây khó khăn cho việc áp dụng các biện pháp phong tỏa, kê biên tài sản của cơ quan có thẩm quyền.

- Việc xây dựng, kiện toàn, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức, Chấp hành viên và lãnh đạo các cơ quan THADS mới đạt được những kết quả bước đầu. Chất lượng đội ngũ công chức làm công tác THADS có lúc, có nơi còn chưa đáp ứng yêu cầu công việc, nhiệm vụ.

2.3.2. Nguyên nhân chủ quan

- Lãnh đạo một số cơ quan THADS chưa nhận thức được đầy đủ và quan tâm đúng mức về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, chưa thực sự sâu sát, quyết liệt trong việc chỉ đạo, thậm chí có nơi còn khoán trắng, bỏ mặc cho Chấp hành viên giải quyết vụ việc; nhiều vụ việc có giá trị phải thi hành án rất lớn nhưng Thủ trưởng cơ quan THADS không thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, yêu cầu Chấp hành viên báo cáo nên không nắm được tiến độ, tình hình, kết quả thi hành án để kịp thời chỉ đạo, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho Chấp hành viên trong quá trình tổ chức thi hành án.

- Kỷ luật công vụ, kỷ cương hành chính tại một số cơ quan THADS còn chưa được chấp hành nghiêm túc, không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ các nội dung ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ, Lãnh đạo Tổng cục trong việc xem xét trách nhiệm, xử lý cá nhân có vi phạm trong quá trình tổ chức thi hành án, để tình trạng kéo dài không xử lý, không có đề xuất phương án giải quyết.

- Một số Lãnh đạo là Thủ trưởng cơ quan, Chấp hành viên, cán bộ, công chức thiếu tu dưỡng rèn luyện, lợi dụng sơ hở trong quản lý, cơ chế, chính sách, pháp luật để thực hiện hành vi tham nhũng; lợi dụng nhiệm vụ được giao để nhũng nhiễu, vòi vĩnh; cố ý làm trái những quy định, quy trình công tác để vụ lợi.

- Công tác PCTN, tiêu cực thông qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo tại một số cơ quan THADS chưa được chú trọng; chưa chủ động kiểm tra đối với Chấp hành viên, công chức có nhiều đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của người dân trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Số vụ việc tiêu cực, tham nhũng được phát hiện thông qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo còn rất ít.

- Ứng dụng công nghệ thông tin còn hạn chế trong việc sử dụng ký chữ ký số và thực hiện gửi văn bản điện tử trong Hệ thống THADS.

- Việc xử lý cán bộ, công chức vi phạm tại một số cơ quan THADS chưa nghiêm, chưa đủ mạnh, đủ sức răn đe; vẫn còn hiện tượng che giấu vi phạm trong việc cán bộ, công chức của đơn vị mình quản lý.

3. Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng trong thời gian tới

Trước yêu cầu, đòi hỏi ngày càng cao của Đảng, Nhà nước và Nhân dân về công tác PCTN, để thực hiện công tác này có hiệu quả, cần phải phát huy những kết quả đã đạt được, khắc phục những tồn tại hạn chế và thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp sau:

3.1. Nhóm giải pháp chung đối với Tổng cục THADS và các cơ quan THADS địa phương

Thứ nhất, tiếp tục tăng cường, phối hợp với cấp ủy đơn vị tuyên truyền, phổ biến, triển khai, quán triệt đầy đủ nội dung, tinh thần các văn bản, nghị quyết, quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN), tiêu cực trong Hệ thống THADS nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, tích cực, thống nhất từ nhận thức đến hành động của cán bộ, công chức, người lao động tại đơn vị trong việc phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Thứ hai, nâng cao vai trò, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị, các tổ chức đoàn thể trong công tác PCTN, tiêu cực. Thực hiện nghiêm việc xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, đơn vị do mình quản lý, phụ trách theo quy định tại Điều 73 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

Thứ ba, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Tổng cục, các cơ quan THADS địa phương tổ chức rà soát, phân tích nhận diện đầy đủ các biểu hiện, hành vi tham nhũng, tiêu cực có thể xảy ra và thực hiện phòng, ngừa tại đơn vị. Từ đó, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các biểu hiện, hành vi tham nhũng, tiêu cực xảy ra tại đơn vị.

Thứ tư, duy trì và thực hiện tốt việc công khai, minh bạch hoạt động của cơ quan, đơn vị trên các lĩnh vực và đường dây nóng, số điện thoại đường dây nóng, địa chỉ hộp thư điện tử tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, tố giác, tố cáo của người dân và phần mềm hỗ trợ trực tuyến THADS phục vụ người dân để kịp thời tiếp nhận và xử lý thông tin, phản ánh, tố giác, tố cáo của người dân đối với vụ việc, vụ án tham nhũng; đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới công nghệ quản lý, thực hiện gửi văn bản điện tử và áp dụng chữ ký số trong toàn Hệ thống.

Thứ năm, thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tăng cường đối thoại với công dân nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực.

3.2. Nhóm giải pháp riêng đối với các đơn vị trực thuộc Tổng cục THADS và các cơ quan THADS địa phương

3.2.1. Đối với các cơ quan THADS địa phương

Một là, tiếp tục thực hiện nghiêm các nội dung của Kế hoạch phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2020 trong Hệ thống THADS, Kế hoạch thực hiện công tác

PCTN năm 2020 của Bộ Tư pháp và Công văn 965/TCTHADS-GQKNTC ngày 26/3/2020 của Tổng cục THADS về việc quán triệt, triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong Hệ thống THADS. Thủ trưởng các cơ quan THADS địa phương phối hợp với cấp ủy Đảng tổ chức sinh hoạt chuyên đề năm 2020 về nội dung “Xây dựng phong cách, tác phong công tác của người đứng đầu, của cán bộ, đảng viên trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” theo Hướng dẫn số 52/-HD/BTGTW ngày 20/11/2017 của Ban Tuyên giáo Trung ương và gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI và XII.

Hai là, điều chỉnh, thực hiện kế hoạch kiểm tra và tổ chức tự kiểm tra, kiểm tra phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, đáp ứng yêu cầu quản lý, chỉ đạo, điều hành trong công tác thi hành án. Tăng cường công tác kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm; kiểm tra công vụ, giám sát để phòng ngừa, phát hiện hành vi tham nhũng, tiêu cực; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra nhằm phát hiện và ngăn chặn kịp thời những hành vi vi phạm.

Ba là, rà soát, đẩy mạnh việc phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, xử lý có hiệu quả tình trạng “tham nhũng vặt” trong cơ quan, đơn vị và hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp; kiên quyết xử lý nghiêm những cán bộ có hành vi “tham nhũng vặt”.

Bốn là, Thủ trưởng cơ quan THADS chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát Chấp hành viên thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục thi hành án, đặc biệt là đối với các vụ án tham nhũng, kinh tế, thu hồi tiền, tài sản cho Nhà nước; yêu cầu chỉ đạo Chấp hành viên phải lựa chọn tổ chức thẩm định giá, bán đấu giá tài sản có đầy đủ năng lực, kinh nghiệm và uy tín tham gia thẩm định giá, bán đấu giá tài sản THADS; kiên quyết không ký hợp đồng đối với các tổ chức thẩm định giá, bán đấu giá có vi phạm hoặc có biểu hiện thông đồng, đim giá, làm sai lệch kết quả thẩm định giá, bán đấu giá tài sản; rà soát, lập danh sách các tổ chức thẩm định giá, đấu giá tài sản đủ điều kiện theo quy định và đăng tải trên Trang thông tin điện tử Cục THADS để Chấp hành viên nghiên cứu, lựa chọn, đảm bảo công khai, minh bạch; đăng tải đầy đủ thông tin về việc bán đấu giá tài sản trên Cổng/Trang thông tin điện tử Tổng cục THADS, Cục THADS.

Năm là, quá trình tiếp nhận, xử lý, giải quyết tố cáo phải thực hiện theo đúng quy trình về tiếp nhận, xử lý đơn tố cáo và giải quyết tố cáo, trong đó có nội dung tố cáo đối với các hành vi tham nhũng, tiêu cực; thực hiện việc bảo vệ bí mật thông tin của người tố cáo và không để xảy ra tình trạng người tố cáo bị trả thù, trù dập theo quy định của pháp luật.

Sáu là, thực hiện nghiêm chế độ báo cáo về Tổng cục THADS (qua Vụ Giải quyết khiếu nại, tố cáo) theo Công văn số 801/TTR-THHC ngày 06/11/2013 của Thanh tra Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn thực hiện chế độ báo cáo công tác nội chính và phòng chống tham nhũng (*báo cáo Quý I chậm nhất ngày 16/3; báo cáo 6 tháng trước ngày 16/6; báo cáo 9 tháng trước ngày 16/9; báo cáo năm trước ngày 16/12*) hoặc báo cáo đột xuất.

3.2.2. Đối với các đơn vị trực thuộc Tổng cục THADS

Một là, các đơn vị trực thuộc Tổng cục THADS tập trung thực hiện nhiệm vụ về hoàn thiện thể chế, văn bản đảm bảo thời gian, tiến độ theo đúng Kế hoạch PCTN, tiêu cực năm 2020 trong Hệ thống THADS, cụ thể:

- Tham mưu, sửa đổi Thông tư số 03/2017/TT-BTP ngày 05/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch công chức chuyên ngành THADS (Vụ Tổ chức, cán bộ);

- Phối hợp với Bộ Tài chính sửa đổi Thông tư số 91/2010/TT-BTC ngày 17/6/2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn kế toán nghiệp vụ THADS (Vụ Kế hoạch - Tài chính);

- Sửa đổi Thông tư 02/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định quy trình giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, đề nghị, kiến nghị, phản ánh trong THADS; Xây dựng Đề án “Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra trong Hệ thống THADS” (Vụ Giải quyết khiếu nại, tố cáo).

Hai là, nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra công tác THADS của Tổng cục năm 2020 và Kế hoạch thực hiện công tác PCTN năm 2020 của Bộ Tư pháp, trong đó chú trọng tham mưu kiểm tra về công tác PCTN, tiêu cực và kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực; phối hợp với Thanh tra Bộ Tư pháp và các đơn vị thuộc Bộ trong việc thanh tra, kiểm tra, phát hiện và xử lý vi phạm liên quan đến tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động THADS.

Ba là, đối với các vụ án tham nhũng, thu hồi, tiền tài sản cho nhà nước: Thực hiện và triển khai, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả theo đúng nội dung Kế hoạch số 120-KH/BCSD ngày 19/12/2019 của Ban cán sự Đảng Bộ Tư pháp và Kế hoạch số 4342/KH-TCTHADS ngày 25/12/2019 của Tổng cục THADS trong toàn Hệ thống THADS.

Bốn là, tổng hợp, theo dõi, đánh giá, xây dựng báo cáo về công tác PCTN, tiêu cực trong toàn Hệ thống THADS; tổng hợp, nhận xét, đánh giá đối với các báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2020 của các đơn vị thuộc Tổng cục và 63 Cục THADS tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tham mưu Lãnh đạo Tổng cục có hình thức khen thưởng đối với những cơ quan, đơn vị thực hiện tốt, hiệu quả trong công tác PCTN, tiêu cực và tổ chức, chỉ đạo tổ chức kiểm điểm, xử lý trách nhiệm đối với các tổ chức, cá nhân có hành vi tham nhũng, tiêu cực trong Hệ thống THADS./.